

Số: 21

Ngày 31/5/2021

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

1. Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi đặc biệt theo Hiệp định UKVFTA giai đoạn 2021-2022.
2. Các dự án đầu tư công phải thực hiện đánh giá sơ bộ tác động môi trường.
3. Lòng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của cả nước.
4. Thành lập Quỹ vắc-xin phòng Covid-19 để tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn tài trợ cho hoạt động mua, nghiên cứu vắc-xin.
5. Giảm tối đa tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.
6. Mục tiêu tổng số dự án đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025 khoảng 5.000 dự án.
7. Chính phủ yêu cầu Bộ Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục, đào tạo.
8. Bộ Xây dựng ban hành quy chuẩn kỹ thuật về an toàn cháy cho nhà và công trình.
9. Cơ chế quản lý tài chính thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030.
10. Từ 12h00 ngày 25/5/2021: Hà Nội tạm đóng cửa nhà hàng, tiệm cắt tóc, một số cơ sở kinh doanh dịch vụ để đảm bảo phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Thông tư Quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Khi nào sổ hộ khẩu bị thu hồi?
2. Thời gian giải quyết đăng ký thường trú sẽ được điều chỉnh như thế nào?
3. Những trường hợp nào không được đăng ký thường trú mới?
4. Trường hợp yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 cần chuẩn bị những gì?

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. BIỂU THUẾ XUẤT KHẨU ƯU ĐÃI ĐẶC BIỆT THEO HIỆP ĐỊNH UKVFTA GIAI ĐOẠN 2021-2022

Ngày 21/5/2021, Chính phủ ban hành Nghị định 53/2021/NĐ-CP về Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len giai đoạn 2021-2022.

Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam giai đoạn 2021 – 2022 ban hành kèm theo Nghị định này bao gồm: Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi của Việt Nam để thực hiện Hiệp định UKVFTA: gồm mã hàng, mô tả hàng hóa, thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi theo các giai đoạn khi xuất khẩu sang Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len đối với từng mã hàng; Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định UKVFTA: gồm mã hàng, mô tả hàng hóa, mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo các giai đoạn được nhập khẩu vào Việt Nam từ các vùng lãnh thổ theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 Nghị định này đối với từng mã hàng.

Cụ thể, hàng hóa xuất khẩu từ Việt Nam được áp dụng thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi theo Nghị định này phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây: Được nhập khẩu vào Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len; có chứng từ vận tải (bản sao) thể hiện đích đến là Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len; Có tờ khai

hải quan nhập khẩu của lô hàng xuất khẩu có xuất xứ Việt Nam nhập khẩu vào Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (bản sao và bản dịch tiếng Anh hoặc tiếng Việt).

Bên cạnh đó, tại thời điểm làm thủ tục hải quan, người khai hải quan thực hiện khai tờ khai xuất khẩu, áp dụng thuế suất thuế xuất khẩu, tính thuế và nộp thuế theo quy định tại Nghị định 57/2020/NĐ-CP. Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng ký tờ khai xuất khẩu, người khai hải quan nộp đầy đủ chứng từ chứng minh hàng hóa đáp ứng quy định của Nghị định này và thực hiện khai bổ sung để áp dụng mức thuế suất thuế xuất khẩu theo Hiệp định UKVFTA.

Ngoài ra, đối với hàng hóa nhập khẩu, các điều kiện để được áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi gồm: Thuộc Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt; Được nhập khẩu vào Việt Nam từ Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len, Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Hàng hóa nhập khẩu từ khu phi thuế quan vào thị trường trong nước); Đáp ứng các quy định về xuất xứ hàng hóa và có chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo quy định của Hiệp định UKVFTA.

Nghị định có hiệu lực kể từ ngày 21/5/2021.

2. CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG PHẢI THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ SƠ BỘ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Ngày 21/5/2021, Chính phủ ban hành Nghị định 54/2021/NĐ-CP quy định về đánh giá sơ bộ tác động môi trường. Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, đầu tư xây dựng và hoạt động cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, trừ trường hợp cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo yêu cầu của nhà đầu tư.

Theo đó, đối tượng phải thực hiện đánh giá sơ bộ tác động môi trường là các dự án đầu tư thuộc đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định. Cụ thể bao gồm: Dự án đầu tư công; dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (dự án PPP); dự án đầu tư thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư; dự án đầu tư thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, trừ trường hợp cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo yêu cầu của nhà đầu tư.

Việc đánh giá sơ bộ tác động môi trường bao gồm các nội dung sau: Đánh giá sự phù hợp của địa điểm thực hiện dự án đầu tư với chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia, quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia, nội dung bảo vệ môi trường trong quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh và quy hoạch khác có liên quan; nhận dạng, dự báo các tác động môi trường chính của dự án đầu tư đối với môi trường trên cơ sở quy mô, công nghệ sản xuất và địa điểm thực hiện dự án; nhận diện yếu tố nhạy cảm về môi trường của khu

vực thực hiện dự án đầu tư theo các phương án về địa điểm; phân tích, đánh giá, lựa chọn phương án về quy mô, công nghệ sản xuất, công nghệ xử lý chất thải, địa điểm thực hiện dự án đầu tư và biện pháp giảm thiểu tác động môi trường; xác định các vấn đề môi trường chính và phạm vi tác động đến môi trường cần lưu ý trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường.

Cơ quan, tổ chức, cá nhân đề xuất dự án đầu tư thuộc đối tượng nêu trên thực hiện đánh giá sơ bộ tác động môi trường trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư, hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Nội dung đánh giá sơ bộ tác động môi trường được cơ quan có thẩm quyền xem xét đồng thời với việc thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư của dự án, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, đầu tư và xây dựng.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 21/5/2021.

3. LÒNG GHÉP CÁC YẾU TỐ DÂN SỐ VÀO CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA CẢ NƯỚC

Ngày 25/5/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định 771/QĐ-TTg về việc ban hành Quy định về lòng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, từng vùng, từng ngành, từng địa phương.

Cụ thể, các yếu tố dân số gồm quy mô, cơ cấu và phân bố dân số theo vùng lãnh thổ. Các yếu tố dân số luôn bị tác động trực tiếp của quá trình dân số (sinh đẻ, tử vong và di cư) và ảnh hưởng tới kết quả phát triển (thu nhập, việc làm, giáo dục, chăm sóc sức khỏe, môi trường sống...). Các yếu tố dân số cần được đánh giá tình hình hiện tại và xu hướng tương lai theo từng vùng lãnh thổ trong xây dựng, thực hiện các chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở tất cả các cấp, các ngành.

Việc lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của cả nước nhằm mục đích: nâng cao nhận thức về mối quan hệ giữa các yếu tố dân số và phát triển kinh tế - xã hội, làm căn cứ xác định các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp, kịp thời, hiệu quả; gắn kết nhu cầu và lợi ích của các nhóm dân cư, bảo đảm mọi người dân được hưởng thành quả của phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là nhóm dân số yếu thế; bảo đảm thực hiện mục tiêu của Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030; làm căn cứ huy động các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết đồng bộ những vấn đề kinh tế, xã hội, dân số và môi trường trên từng địa phương cũng như trên phạm vi quốc gia.

Việc lồng ghép các yếu tố dân số trong đánh giá thực trạng nhằm đánh giá toàn diện về điều kiện kinh tế - xã hội, sự biến động của các yếu tố dân số làm cơ sở cho việc thiết lập các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và

giải pháp để giải quyết cơ bản mối quan hệ giữa dân số và phát triển trên cơ sở phát huy tiềm năng, lợi thế của quốc gia, của ngành, lĩnh vực và địa phương.

Các yêu cầu cơ bản trong lựa chọn các chương trình, dự án phù hợp với khả năng huy động nguồn khi lồng ghép các yếu tố dân số trong phân bổ nguồn lực gồm: Phải phù hợp với các vấn đề ưu tiên của các nhóm dân cư, mức độ tác động trực tiếp và gián tiếp đến từng nhóm dân cư; xác định mối quan hệ giữa các chương trình, dự án; Phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực theo phân cấp quản lý ngân sách Nhà nước...

Quyết định có hiệu lực từ ngày 25/5/2021.

4. THÀNH LẬP QUỸ VẮC - XIN COVID-19 ĐỂ TIẾP NHẬN, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG CÁC NGUỒN TÀI TRỢ CHO HOẠT ĐỘNG MUA, NGHIÊN CỨU VẮC - XIN

Ngày 26/5/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 779/QĐ-TTg về việc thành lập Quỹ vắc-xin phòng Covid-19.

Cụ thể, thành lập Quỹ vắc-xin phòng Covid-19 Việt Nam để tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn tài trợ, hỗ trợ, đóng tự nguyện bằng tiền, vắc-xin của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước cho hoạt động mua, nhập khẩu vắc-xin; nghiên cứu, sản xuất vắc-xin trong nước và sử dụng vắc-xin phòng Covid-19 cho người dân. Quỹ do Bộ Tài chính quản lý, tên giao dịch Tiếng Anh là Vietnam Fund of

Vaccination Prevention of Coronavirus Disease 2019.

Đây là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước, hoạt động theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Quỹ có tư cách pháp nhân, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật.

Quỹ có chức năng quản lý, điều phối các nguồn lực tài chính, hiện vật của Quỹ để tài trợ, hỗ trợ cho hoạt động mua, nhập khẩu vắc-xin, nghiên cứu, sản xuất vắc-xin trong nước và sử dụng vắc-xin phòng Covid-19.

Bộ máy quản lý Quỹ sử dụng cán bộ, công chức của Bộ Tài chính, hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định. Kinh phí hoạt động của bộ máy quản lý Quỹ do ngân sách nhà nước chi trả, không sử dụng từ nguồn thu của Quỹ. Quỹ hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, sử dụng vốn đúng mục đích và phù hợp với quy định, đảm bảo công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

Quỹ tự chấm dứt hoạt động và giải thể sau khi cơ quan có thẩm quyền công bố hoàn thành việc tiêm vắc-xin phòng dịch Covid-19 cho người dân, số dư Quỹ được nộp toàn bộ vào ngân sách Trung ương để bổ sung nguồn lực mua vắc-xin cho Chương trình tiêm chủng mở rộng của Nhà nước.

Quyết định có hiệu lực từ ngày 26/5/2021.

5. GIẢM TỐI ĐA TỶ LỆ LAO ĐỘNG TRẺ EM VÀ NGƯỜI CHƯA THÀNH

NIÊN LÀM CÔNG VIỆC NẶNG NHỌC, ĐỘC HẠI, NGUY HIỂM

Ngày 27/5/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 782/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Theo đó, mục tiêu cụ thể của Chương trình như sau: Phân đầu giảm tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên từ 5 đến 17 tuổi xuống 4,9%; 100% trẻ em có nguy cơ, lao động trẻ em và trẻ em bị mua bán vì mục đích bóc lột sức lao động khi có thông báo được hỗ trợ, can thiệp kịp thời và được quản lý, theo dõi; 70% trẻ em được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; Giảm tối đa tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm;...

Để thực hiện được các mục tiêu trên chương trình đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể như sau: Hoàn thiện chính sách pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; Tăng cường phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em ở các cấp, các ngành; Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng ngừa lao động trẻ em;...

Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì công tác phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em theo chức năng,

nhiệm vụ của ngành. Cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa lao động trẻ em cho học sinh, giáo viên. Hỗ trợ trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em, lao động trẻ em được tiếp cận giáo dục phổ thông và triển khai mô hình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ.

Bộ Công an chủ trì công tác phòng, chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động. Tăng cường kiểm tra, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm pháp luật về sử dụng lao động trẻ em. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan trong công tác bảo vệ, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho trẻ em bị bóc lột sức lao động.

Quyết định có hiệu lực từ ngày 27/5/2021.

6. MỤC TIÊU TỔNG SỐ DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2021 – 2025 KHOẢNG 5000 DỰ ÁN

Ngày 23/5/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ra Chỉ thị 13/CT-TTg về đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Với quan điểm chỉ đạo đầu tư có trọng tâm, trọng điểm vào các ngành, lĩnh vực then chốt, các vùng động lực, cực tăng trưởng, các dự án lớn, quan trọng của quốc gia, dự án quy mô lớn, kết nối liên vùng, các dự án quan trọng, cấp thiết của địa phương để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, bảo đảm tác động lan tỏa, tạo không gian phát

triển mới và những động lực, năng lực mới, thúc đẩy sự phát triển của ngành, lĩnh vực, địa phương; đồng thời quan tâm, chú trọng các dự án phòng chống thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo đời sống của người dân. Kiên quyết khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả; từng bộ, cơ quan, địa phương phải tập trung rà soát kỹ, giảm mạnh số lượng dự án, nhất là các dự án khởi công mới; kiên quyết xóa bỏ cơ chế “xin - cho” và chống tiêu cực, tham nhũng, lợi ích nhóm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân công, phân nhiệm đi đôi với tăng cường giám sát, kiểm tra, đánh giá thực hiện và khen thưởng, kỷ luật nghiêm minh; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nhất là về thể chế, thủ tục hành chính, giải phóng mặt bằng.

Theo đó, Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương khẩn trương tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tổ chức rà soát toàn bộ các dự án dự kiến bố trí Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025. Đồng thời, kiên quyết cắt bỏ những dự án chưa thực sự cần thiết, kém hiệu quả, cắt giảm số lượng các dự án khởi công mới, nhất là các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương đang có nhiều dự án dự kiến khởi công mới.

Mục tiêu tổng số dự án đầu tư công từ nguồn ngân sách trung ương của cả nước giai đoạn 2021 – 2025 là khoảng 5.000 dự án. Các chương trình, dự án thực hiện 02 kỳ Kế hoạch đầu tư công trung hạn phải

bảo đảm đúng quy định, không vượt quá 20% tổng số vốn.

Bên cạnh đó, Ủy ban Dân tộc khẩn trương hoàn thiện hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quyết định đầu tư, nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Yêu cầu các địa phương tập trung rà soát kỹ, cắt giảm số lượng các dự án sử dụng ngân sách địa phương, bảo đảm không dàn trải, tập trung vào các dự án quan trọng, sớm phát huy hiệu quả.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành từ ngày 23/5/2021.

7. CHÍNH PHỦ YÊU CẦU BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẨY MẠNH CHUYÊN ĐỔI SỐ TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO

Ngày 25/5/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 14/CT-TTg về việc đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030, Chỉ thị này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Theo đó, Chính phủ yêu cầu Bộ Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh và thực hiện hiệu quả chuyên đổi số trong các cơ sở giáo dục và đào tạo; chú trọng nâng cao chất lượng các chương trình đào tạo từ xa, xây dựng các khóa học trực tuyến mở, đại chúng trong các cơ sở giáo dục đại học; đa dạng hóa nội dung giáo dục, đào tạo, đổi mới phương thức học tập và tăng cường sử dụng các phương tiện và công nghệ hiện đại

hỗ trợ học tập, nhất là các phương tiện truyền thông xã hội trong tổ chức các hoạt động của các cơ sở giáo dục thường xuyên; nghiên cứu áp dụng các mô hình quản lý giáo dục theo hướng tiếp cận công nghệ, quản lý nhà trường theo hướng mở, kết nối, dùng chung hạ tầng công nghệ, cơ sở dữ liệu lớn; đẩy mạnh liên thông giữa giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên, liên thông giữa các cấp đào tạo; rà soát các quy định theo thẩm quyền hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung thay thế các quy định liên quan; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ mới và các giải pháp phù hợp trong hoạt động dạy và học để chủ động thích ứng với tình hình dịch bệnh.

Hội Khuyến học Việt Nam xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng giai đoạn 2021 - 2030” theo hướng nâng cao chất lượng các mô hình học tập. Tiếp tục củng cố và phát triển các tổ chức Hội Khuyến học ở các cộng đồng dân cư, trong các cơ quan, doanh nghiệp, trường học, bệnh viện, viện nghiên cứu và trong lực lượng vũ trang, tạo nên phong trào thi đua khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời sôi nổi, rộng khắp trong cả nước.

Bên cạnh đó, Bộ Lao động, Thương binh và xã hội cũng được giao nhiệm vụ đa dạng hóa phương thức đào tạo dựa theo mô hình giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt gắn với khung trình độ quốc gia và thị trường lao động. Đồng thời đẩy mạnh các hình thức đào tạo vừa học

vừa làm, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn để giúp người lao động, đặc biệt là người lao động nông thôn, người khuyết tật, người nội trợ... dễ dàng tiếp cận với giáo dục nghề nghiệp.

Ủy ban nhân dân các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo thực hiện việc đánh giá, xếp loại, công nhận các mô hình học tập trong xã hội một cách thiết thực, hiệu quả. Chủ động đăng ký, lựa chọn và đề xuất các thành phố trực thuộc tham gia mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” do Tổ chức

Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc điều hành. Có chính sách thu hút, khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân vào công tác xóa mù chữ; triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án hỗ trợ giáo dục cho người dân tộc thiểu số và miền núi sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Chú trọng bồi dưỡng kiến thức và tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức, viên chức theo dõi công tác dân tộc và công tác vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

8. BỘ XÂY DỰNG BAN HÀNH QUY CHUẨN KỸ THUẬT VỀ AN TOÀN CHÁY CHO NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH

Ngày 19/5/2021, Bộ Xây dựng ra Thông tư 02/2021/TT-BXD về việc ban hành QCVN 06:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình.

Cụ thể, quy chuẩn này quy định các yêu cầu chung về an toàn cháy cho gian phòng, nhà và các công trình xây dựng và bắt buộc áp dụng trong tất cả các giai đoạn xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa hay thay đổi công năng, đồng thời quy định phân loại kỹ thuật về cháy cho các nhà, phần và bộ phận của nhà, cho các gian phòng, cấu kiện xây dựng và vật liệu xây dựng. Quy chuẩn này không áp dụng cho các nhà có công năng đặc biệt (nhà sản xuất hay bảo quản các chất và vật liệu nổ; các kho chứa dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt tự nhiên, các loại khí dễ cháy, cũng như các chất tự cháy; nhà

sản xuất hoặc kho hóa chất độc hại; công trình quốc phòng; phần ngầm của công trình tàu điện ngầm; công trình hầm mỏ; và các nhà có đặc điểm tương tự).

Theo đó, khi thiết kế các nhà phải có các giải pháp kết cấu, bố trí mặt bằng-không gian và kỹ thuật công trình như sau: Nhà duy trì được tính ổn định tổng thể và tính bất biến hình trong một khoảng thời gian nhất định, được quy định bằng bậc chịu lửa của nhà; mọi người trong nhà có thể sơ tán ra bên ngoài tới khu vực an toàn trước khi xuất hiện nguy cơ đe dọa tính mạng và sức khỏe do tác động của các yếu tố nguy hiểm của đám cháy;...

Ngoài ra, phân loại kỹ thuật về cháy đối với nhà, các phần và các bộ phận của nhà, gian phòng, vật liệu xây dựng, cấu kiện xây dựng dựa trên các tính chất sau đây: Tính nguy hiểm cháy; tính chịu lửa. Việc phân loại kỹ thuật về cháy dùng để thiết

lập các yêu cầu cần thiết về bảo vệ chống cháy cho các kết cấu, gian phòng, nhà, các phần và các bộ phận của nhà phụ thuộc vào tính chịu lửa và/hoặc tính nguy hiểm cháy của chúng.

Khi thiết kế và xây dựng nhà và công trình, ngoài việc tuân thủ quy chuẩn này, còn phải tuân thủ các quy chuẩn và đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật bắt buộc khác theo quy định của pháp luật hiện hành, như: quy hoạch, kiến trúc, kết cấu, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống điện, thiết bị điện, chống sét, hệ thống cấp nhiên liệu, tiết kiệm năng lượng, hệ thống thông gió, điều hoà không khí, cơ khí, an toàn sử dụng kính, tránh rơi ngã, va đập.

Cùng với việc áp dụng Quy chuẩn này, còn phải tuân theo các yêu cầu phòng cháy chữa cháy quy định cụ thể hơn trong các tài liệu chuẩn khác được quy định áp dụng cho từng đối tượng nhà và công trình. Khi chưa có các tài liệu chuẩn quy định cụ thể theo các yêu cầu của quy chuẩn này thì vẫn cho phép sử dụng các quy định cụ thể trong các tiêu chuẩn hiện hành cho đến khi các tiêu chuẩn đó được soát xét lại, cũng như cho phép sử dụng các tiêu chuẩn hiện hành của nước ngoài trên nguyên tắc đảm bảo yêu cầu của quy chuẩn này và các quy định pháp luật của Việt Nam về phòng cháy, chữa cháy cùng các quy định về áp dụng tiêu chuẩn của nước ngoài trong hoạt động xây dựng ở Việt Nam.

Thông tư có hiệu lực kể từ ngày 05/7/2021.

9. CƠ CHẾ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2021 - 2030

Ngày 19/5/2021, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 35/2021/TT-BTC về việc quy định cơ chế quản lý tài chính thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030.

Cụ thể, nguồn kinh phí của các doanh nghiệp để thực hiện các nhiệm vụ về nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp gồm: Mức chi để thực hiện các nhiệm vụ về nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp do doanh nghiệp tự quyết định; việc hạch toán chi thực hiện các nhiệm vụ về nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp...

Nội dung và mức chi để thực hiện công tác thông tin, truyền thông về năng suất chất lượng cụ thể như sau: Đối với chi sản xuất các tài liệu, ấn phẩm dưới dạng các tác phẩm báo chí, xuất bản (các chương trình, chuyên mục, tiểu phẩm, ký sự, bài viết): Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản; Đối với chi sản xuất các tài liệu, ấn phẩm dưới dạng các tác phẩm văn học nghệ thuật (tranh, pa-nô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu, bảng điện tử): Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14

tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác;...

Việc cân đối nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình 1322 căn cứ theo cơ cấu tỷ lệ với các nguồn kinh phí huy động khác ngoài ngân sách theo nhiệm vụ được phê duyệt và khả năng cân đối của ngân sách nhà nước hàng năm. Kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước được lập kế hoạch chi tiết theo từng loại nguồn vốn; được phân bổ và sử dụng theo tiến độ và cơ cấu nguồn vốn của nhiệm vụ đã được phê duyệt.

Ngoài ra, các doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện tham gia Chương trình 1322 được hỗ trợ các nội dung sau: Áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng cơ bản, đẩy mạnh áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng đặc thù của ngành, lĩnh vực, tiêu chuẩn về hệ thống quản lý mới được công bố; Hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để thiết lập, tối ưu hóa, hiện đại hóa hệ thống quản trị doanh nghiệp;...

Thông tư có hiệu lực kể từ ngày 05/7/2021.

10. TỪ 12H00 NGÀY 25/5/2021: HÀ NỘI TẠM ĐÓNG CỬA NHÀ HÀNG, TIỆM CẮT TÓC, MỘT SỐ CƠ SỞ KINH DOANH DỊCH VỤ ĐỂ ĐẢM BẢO PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH COVID-19

Ngày 24/5/2021 Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Công điện số 11/CD-UBND về việc Quyết liệt triển khai các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Hà Nội, Cụ thể, Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, và xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố tập trung thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ sau:

Từ 12h00 ngày 25/5/2021: Tạm dừng hoạt động một số cơ sở kinh doanh dịch vụ để đảm bảo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 đến khi có thông báo mới của Thành phố, cụ thể: Nhà hàng, cơ sở dịch vụ ăn, uống tại chỗ (chỉ cho phép bán hàng mang về), không tổ chức ăn uống, liên hoan tập trung đông người; các cửa hàng cắt tóc, gội đầu. Thực hiện dừng triệt để hoạt động vui chơi, tập thể dục, tụ tập đông người tại công viên, vườn hoa và các địa điểm công cộng.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền hiệu quả hơn, nhanh hơn bằng nhiều hình thức thiết thực, phát huy tuyên truyền trên loa truyền thanh xã, phường, các khu chung cư, trên không gian mạng; các hình thức tuyên truyền lưu động nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của các tầng lớp Nhân dân, từng cán bộ, đảng viên trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành, làm việc trực tuyến.

Sở Y tế chủ trì, phối hợp Bộ Tư lệnh Thủ đô và ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã khẩn trương rà soát triển khai phương án bổ sung các khu cách ly tập trung để chủ động đáp ứng việc cách ly tập trung của thành phố. Thủ trưởng Bộ Tư lệnh Thủ đô, giám đốc công an thành phố, giám đốc sở Du lịch, chủ tịch ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã chỉ đạo xử lý nghiêm trách nhiệm đối với người đứng đầu và các cá nhân liên quan nếu để xảy ra lây chéo trong khu cách ly tập trung và lây nhiễm dịch bệnh từ các khu cách ly tập trung ra cộng đồng; các vi phạm về quy định phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế và Thành phố.

Ủy ban nhân dân các phường, xã, thị trấn và các lực lượng chức năng tại cơ sở triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Người đứng cấp ủy, chính quyền các cấp chịu trách nhiệm về công tác phòng, chống dịch tại địa phương, đơn vị mình phụ trách. Rà soát kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm của các lực lượng trong toàn bộ hệ thống phòng chống dịch COVID-19 từ tổ dân phố, thôn xóm, hộ gia đình, tổ sản xuất, nhất là các khu chung cư, khu nhà trọ, ký túc xá sinh viên, khu nhà ở học sinh, sinh viên trên địa bàn; tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác tập huấn, đảm bảo năng lực hiệu quả hoạt động và trách nhiệm của Tổ COVID cộng đồng trên địa bàn. Giám sát, quản lý chặt chẽ việc cách

ly y tế tại cộng đồng, tuyệt đối không để xảy ra các ca bệnh mới phát sinh tại cộng đồng. Thần tốc, truy vết, cách ly, khoanh vùng, tổ chức xét nghiệm nhanh, kịp thời để sàng lọc khi có ca bệnh mới phát sinh.

Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất thành phố, sở Công Thương, sở Lao động - Thương binh và Xã hội, ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã rà soát quản lý chặt chẽ các khu công nghiệp, khu nhà ở công nhân để đảm bảo tuyệt đối an toàn phòng chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Y tế và thành phố; có văn bản đề nghị các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý, đóng trên địa bàn đăng ký xét nghiệm cho nhân viên, người lao động, gửi trung tâm y tế các quận, huyện, thị xã tổ chức lấy mẫu. Sở Y tế xây dựng phương án chuyển mẫu đến các cơ sở xét nghiệm khẳng định đã được Bộ Y tế chứng nhận để xét nghiệm theo quy định (kinh phí xét nghiệm do các tổ chức, doanh nghiệp quản lý người lao động chi trả).

Yêu cầu tất cả người dân từ các tỉnh, thành phố khác trở về Hà Nội: Thời điểm từ ngày 10/5/2021 đến ngày 24/5/2021 đều phải khai báo y tế trên website <http://tokhaiyte.vn> và các ứng dụng NCOVI, Bluezone, hoàn thành chậm nhất trong ngày 25/5/2021; từ ngày 25/5/2021, thực hiện khai báo y tế trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm có mặt tại Hà Nội.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO THÔNG TƯ QUY ĐỊNH MỨC THU MỘT SỐ KHOẢN PHÍ, LỆ PHÍ NHẪM HỖ TRỢ, THÁO GỠ KHÓ KHĂN CHO SẢN XUẤT, KINH DOANH, BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI ỨNG PHÓ VỚI DỊCH COVID-19

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015, thực hiện Nghị quyết số 124/2020/QH14 ngày 11/11/2020 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19 cũng như chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 10344/VPCP-KTTH ngày 10/12/2020 về việc rà soát để giảm phí, lệ phí để tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, Bộ Tài chính đã xây dựng dự thảo Thông tư quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19. Toàn văn dự thảo được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Cổng Thông tin điện tử Bộ Tài chính và được gửi tới các cơ quan, tổ chức có liên quan để lấy ý kiến hoàn thiện dự thảo.

Dự thảo Thông tư quy định giảm mức thu 30 khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19. Nội dung dự thảo trên cơ sở kế thừa mức thu các khoản phí, lệ phí

đã được quy định giảm tại Thông tư 112/2020/TT-BTC và bổ sung thêm giảm mức thu 1 khoản phí thuộc lĩnh vực thủy sản theo đề xuất của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Văn bản dự thảo có những điều chỉnh đáng chú ý như: phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa, phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch có mức thu bằng 50% mức thu phí quy định tại Thông tư số 33/2018/TT-BTC; phí hải quan, lệ phí ra, vào cảng hàng không, sân bay đối với chuyến bay của nước ngoài đến các cảng hàng không Việt Nam có mức thu bằng 90% mức thu phí, lệ phí quy định tại Điều 4 Thông tư số 194/2016/TT-BTC; phí trong lĩnh vực y tế có mức thu bằng 70% mức thu phí quy định tại Điều 1 Thông tư số 11/2020/TT-BTC...

Bên cạnh đó, sẽ có hàng loạt loại phí, lệ phí được kiến nghị giảm, như: lệ phí cấp giấy phép thành lập và hoạt động của ngân hàng, lệ phí giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng; phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở; phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn...

Dự kiến Thông tư có hiệu lực từ ngày 1/7/2021 đến 31/12/2021. Bộ Tài chính cũng nêu rõ, trường hợp các Bộ, ngành đề xuất giảm các

khoản phí, lệ phí khác với 30 khoản phí, lệ phí nêu tại dự thảo Thông tư,

đề nghị có đánh giá cụ thể về tác động của việc giảm phí, lệ phí.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: *Khi nào sổ hộ khẩu bị thu hồi?*

Trả lời: Theo quy định tại khoản 3 Điều 38 Luật Cư trú 2020:

Khi công dân thực hiện các thủ tục đăng ký cư trú dẫn đến thay đổi thông tin trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú thì cơ quan đăng ký cư trú có trách nhiệm thu hồi Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú đã cấp, thực hiện điều chỉnh, cập nhật thông tin trong Cơ sở dữ liệu về cư trú theo quy định của Luật này và không cấp mới, cấp lại sổ hộ khẩu, sổ tạm trú.

Điều 26 của Luật Cư trú 2020 quy định các thủ tục đăng ký cư trú dẫn đến thay đổi thông tin trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú gồm: Thay đổi chủ hộ; thay đổi thông tin về hộ tịch so với thông tin đã được lưu trữ trong Cơ sở dữ liệu về cư trú và thay đổi địa chỉ nơi cư trú trong Cơ sở dữ liệu về cư trú do có sự điều chỉnh về địa giới đơn vị hành chính, tên đơn vị hành chính, tên đường, phố, tổ dân phố, thôn, xóm, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc, cách đánh số nhà.

2. Hỏi: *Thời gian giải quyết đăng ký thường trú sẽ được điều chỉnh như thế nào?*

Trả lời: Khoản 3 Điều 22 Luật Cư trú 2020 quy định:

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy

đủ, hợp lệ, cơ quan đăng ký cư trú có trách nhiệm cập nhật thông tin về nơi thường trú mới của người đăng ký vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu về cư trú; thông báo cho người đăng ký biết.

3. Hỏi: *Những trường hợp nào không được đăng ký thường trú mới?*

Trả lời: Điều 23 Luật Cư trú năm 2020 quy định các trường hợp không được đăng ký thường trú mới, bao gồm:

- Nằm trong địa điểm cấm, khu vực cấm xây dựng hoặc lán, chiếm hành lang bảo vệ quốc phòng, an ninh, giao thông, thủy lợi, đê điều, năng lượng, mốc giới bảo vệ công trình hạ tầng kỹ thuật, di tích lịch sử - văn hóa đã được xếp hạng, khu vực đã được cảnh báo về nguy cơ lở đất, lũ quét, lũ ống....;

- Toàn bộ diện tích nhà ở nằm trên đất lán, chiếm trái phép hoặc chỗ ở xây dựng trên diện tích đất không đủ điều kiện xây dựng.

- Đã có quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Là nhà ở mà một phần hoặc toàn bộ diện tích nhà ở đang có tranh chấp, khiếu nại liên quan đến quyền sở hữu, quyền sử dụng nhưng chưa được giải quyết.

- Bị tịch thu theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; bị xóa đăng ký phương tiện hoặc không có giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

- Là nhà ở đã có quyết định phá dỡ.

4. Hỏi: Trường hợp yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 cần chuẩn bị những gì?

Trả lời: Khoản 4 Điều 37 Luật Cư trú 2020 quy định:

Cá nhân yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 chỉ cần chuẩn bị:

- Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp;

- Bản chụp giấy Chứng minh nhân dân hoặc thẻ Căn cước công dân hoặc hộ chiếu./.